Trường TH& THCS Hiền Hào

Tổ: THCS

GV: Hà Quang Ái

**TIẾT 169 : ÔN TẬP PHẦN TIẾNG VIỆT**

Ngữ văn lớp 9

Thời gian thực hiện : 01 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức :**

-Hệ thống kiến thức về khởi ngữ, các thành phần biệt lập, liên kết câu và liên kết đoạn, nghĩa tường minh và hàm ý

**2. Phẩm chất**

-Chăm học, tự giác tích hợp kiến thức để xử lí các bài tập.

**3/ Năng lực**

- Năng lực chung: năng lực làm việc nhóm, năng lực tự quản bản thân, năng lực giải quyết vấn đề một cách sáng tạo

- Năng lực chuyên biệt:

+ Đọc hiểu Ngữ liệu để nhận diện: khởi ngữ, thành phần biệt lập, liên kết, hàm ý …

+ Viết: vận dụng kiến thức tiếng việt trong tạo lập văn bản

**II. CHUẨN BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bảng phụ, tranh minh họa.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Soạn bài, trả lời câu hỏi ở nhà trước.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**  **\* Mục tiêu**: Tạo tâm thế hứng thú cho HS.  *\* Nhiệm vụ:* *HS nghe câu hỏi của GV*  *\* Phương thức thực hiện:*  *HĐ cá nhân, HĐ cả lớp.*  *\* Yêu cầu sản phẩm:*  *HS suy nghĩ trả lời.*  *\* Cách tiến hành:*  **- GV chuyển giao nhiệm vụ:**  ***?*** Nhắc lại các bài*Liên kết câu và liên kết đoạn văn. Nghĩa tường minh và hàm ý***.**  ***- Dự kiến sản phẩm***  Ghi nhớ (sgk)  **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **Hoạt động 1**: BT phép liên kết câu và liên kết đoạn văn  **\*****Mục tiêu:**Giúp HS nắm chắc hơn những kiến thức cơ bản về phần tiếng Việt LKC và LKĐV  \* **Nhiệm vụ**: HS hoàn thành yêu cầu vào phiếu học tập.  \* **Phương thức thực hiện**: hoạt động nhóm.  \* **Yêu cầu sản phẩm**: phiếu học tập, câu trả lời của HS.  \* **Cách tiến hành**:  **1**. ***GV chuyển giao nhiệm vụ:***  ? Cho biết những từ ngữ trong đoạn trích thể hiện phép liên kết nào?  ? Muốn biết ta căn cứ vào đâu?  ? Dựa vào đó, em hãy thực hiện?  ? Ghi kết quả của bài tập 1 vào bảng phân tích  ***2. Thực hiện nhiệm vụ***  - HS nghe câu hỏi, trả lời miệng.  \* Dự kiến sản phẩm:  Căn cứ vào công dụng của nó.  a. Nhưng, nhưng rồi, và - phép nối  b. Phép lặp: cô bé  Phép thế: ***nó*** 🡪 *cô bé*  c. Phép thế: “***thế*** ” thay cho “ ***bây giờ cao sang rồi thì đâu cần để ý đến chúng tôi nữa.***  ***3. Báo cáo kết quả***  HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***4. Đánh giá kết quả***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  **Hoạt động 2**: BT nghĩa tường minh và hàm ý  ( BT1,2)  **\*****Mục tiêu:**Giúp HS nắm chắc hơn những kiến thức cơ bản về phần tiếng Việt Nghĩa tường minh và hàm ý  \* **Nhiệm vụ**: HS hoàn thành yêu cầu vào phiếu học tập.  \* **Phương thức thực hiện**: hoạt động cá nhân-> nhóm.  \* **Yêu cầu sản phẩm**: phiếu học tập, câu trả lời của HS.  \* **Cách tiến hành**: BT1,2  **1**. ***GV chuyển giao nhiệm vụ:***  ? Cho biết người ăn mày muốn nói đièu gì với người nhà giàu qua câu in đậm trong truyện “Chiếm hết chỗ ngồi”  ? Thực chất mục đích của bài tập này là gì?  ? Theo em hàm ý của người ăn mày nói gì?  ? Tìm hàm ý trong câu in đậm.  ? Cho biết mỗi trường hợp, hàm ý đã được tạo ra bằng cách cố ý vi phạm phương châm hội thoại nào?  ? Em hãy giải thích rõ sự vi phạm đó?  ***2. Thực hiện nhiệm vụ***  - HS nghe câu hỏi, trả lời miệng.  \* Dự kiến sản phẩm:  1.- Xác định hàm ý trong câu nói của người ăn mày.  - Địa ngục chính là nơi dành cho các ông nhà giàu.  2a. Đội bóng chơi không hay hoặc tôi không thích bình luận về việc này.  2b. Tôi chưa báo cho Nam và Tuấn hoặc Tôi không thích báo cho Nam và Tuấn.  a- Vi phạm phương châm quan hệ  b- Vi phạm phương châm về lượng  ***3. Báo cáo kết quả***  HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***4. Đánh giá kết quả***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP ( kết hợp trong phần làm bt)**  **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**  \* **Mục tiêu**: HS xá định được hàm ý  \* **Nhiệm vụ**: HS nghe câu hỏi trả cá nhân  \* **Yêu cầu sản phẩm**: vở ghi.  \* **Cách tiến hành**:  ***1. GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  ? ***Tìm hàm ý trong các hội thoại sau:***  a. Thấy B lại châm thuốc, điếu thuốc thư hai tiếp ngay điếu thứ nhất A liền bảo B:  - Anh Tư thôi hút thuốc rồi!  b. A: Mình vừa bị cô giáo mắng dữ quá!  B: Xin chúc mừng.  **2*.* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**  - HS nghe câu hỏi, trả lời miệng.  \* Dự kiến sản phẩm:  a. Anh Tư bỏ được thuốc rồi.  b. Mình xin chia buồn với bạn.  **HOẠT ĐỘNG 5: TÌM TÒI, MỞ RỘNG, SÁNG TẠO**  \* **Mục tiêu**: HS mở rộng vốn kiến thức đã học  \* **Nhiệm vụ**: Về nhà tìm hiểu, liên hệ  \* **Phương thức hoạt động**: cá nhân  \* **Yêu cầu sản phẩm**: câu trả lời của HS vào trong vở.  \* **Cách tiến hành**:  **1. GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  ***Xây dựng các tình huống trong đó sử dụng hàm ý***  **2. HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**  + Đọc yêu cầu.  + Về nhà suy nghĩ xây dựng tình huống. | **II. Liên kết câu và liên kết đoạn văn**  *Bài tập 1*  Căn cứ vào công dụng của nó.  a. Nhưng, nhưng rồi, và - phép nối  b. Phép lặp: cô bé  Phép thế: ***nó*** 🡪 *cô bé*  c. Phép thế: “***thế*** ” thay cho “ ***bây giờ cao sang rồi thì đâu cần để ý đến chúng tôi nữa.***  *Bài tập 2*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phép liên kết** | | | | | Lặp từ ngữ | Đồng nghĩa, trái nghĩa và liên tưởng | Thế | Nối | | Cô bé |  | Nó 🡪 cô bé  Thế | Nhưng, nhưng rồi, và |   **III. Nghĩa tường minh và hàm ý**  *Bài tập 1*  - Xác định hàm ý trong câu nói của người ăn mày.  - Địa ngục chính là nơi dành cho các ông nhà giàu.  *Bài tập 2*  a. Đội bóng chơi không hay hoặc tôi không thích bình luận về việc này.  b. Tôi chưa báo cho Nam và Tuấn hoặc Tôi không thích báo cho Nam và Tuấn.  a- Vi phạm phương châm quan hệ  b- Vi phạm phương châm về lượng |